

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **715** /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày **20** tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án đổi mới quy trình biên soạn số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 26 tháng 6 năm 2003 và Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Đổi mới quy trình biên soạn số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” với những nội dung chính sau đây:

I. MỤC TIÊU

Xây dựng và đưa vào áp dụng quy trình biên soạn số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là GRDP) theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế và phù hợp với thực tiễn nước ta nhằm nâng cao chất lượng số liệu GRDP, đáp ứng nhu cầu thông tin của các cơ quan Đảng, Nhà nước ở Trung ương và địa phương trong việc đánh giá và dự báo tình hình kinh tế - xã hội; phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và trên phạm vi cả nước; đồng thời đáp ứng nhu cầu thông tin của các tổ chức, cá nhân khác.

II. YÊU CẦU

1. Đổi mới quy trình biên soạn GRDP do Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) thực hiện và công bố cần giải quyết các vấn đề then chốt sau đây:

a) Quy trình biên soạn GRDP phải được xây dựng trên phương pháp luận của Hệ thống tài khoản quốc gia (SNA) và thực tiễn của đất nước; tiếp thu kinh nghiệm thành công của các quốc gia, vùng lãnh thổ áp dụng quy trình biên soạn tập trung một cách có chọn lọc.

b) Đổi mới đồng bộ các công đoạn trong quy trình biên soạn GRDP, bao gồm: Thu thập, xử lý và tổng hợp các nguồn thông tin thống kê đầu vào; biên soạn, công bố và phổ biến số liệu GRDP.

c) Quy trình biên soạn GRDP phải đảm bảo tính khả thi, thường xuyên đánh giá, tổng kết trong quá trình thực hiện để bổ sung hoàn thiện cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Áp dụng đồng bộ công nghệ thông tin trong xử lý và tổng hợp thông tin thu thập từ các nguồn khác nhau nhằm bảo đảm tính thống nhất trên phạm vi cả nước của hệ thống thông tin dùng trong biên soạn GRDP. Xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê chuyên sâu về GRDP, phát triển các công cụ tin học để khai thác và sử dụng hiệu quả.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) công bố, phổ biến đầy đủ, kịp thời, khách quan và minh bạch số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Việc công bố, phổ biến số liệu GRDP được thực hiện theo những nguyên tắc quy định trong Luật Thống kê; Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 ngày 02 tháng 2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê; Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ; Chính sách phổ biến thông tin thống kê Nhà nước ban hành theo Quyết định số 34/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản liên quan khác.

b) Số liệu GRDP do các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác tính toán, công bố không thay thế tính pháp lý của số liệu GRDP do Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) biên soạn, cung cấp, công bố và phổ biến.

III. NỘI DUNG

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) trực tiếp biên soạn và công bố số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đổi mới quy trình biên soạn GRDP liên quan đến nhiều nội dung, từ việc chấp hành nghiêm túc Luật Thống kê và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong thu thập, công bố và phổ biến thông tin thống kê của các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin thống kê và các tổ chức, cá nhân sử dụng số

liệu GRDP tới việc áp dụng thống nhất phương pháp chuyên môn nghiệp vụ của người làm công tác thống kê.

2. Xây dựng và chuẩn hóa đồng bộ hệ thống thông tin thống kê phục vụ biên soạn tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Xây dựng hệ thống thông tin thống kê gồm ba bộ phận cấu thành: Thông tin thống kê đầu vào; thông tin thống kê trung gian như hệ số chi phí trung gian, hệ thống giá và chỉ số giá; thông tin về kết quả đầu ra.

3. Phương pháp, kỳ biên soạn số liệu GRDP phù hợp với nhu cầu sử dụng và nguồn lực của ngành Thống kê.

Phương pháp và kỳ biên soạn các chỉ tiêu là những vấn đề cốt lõi trong nội dung đổi mới quy trình biên soạn GRDP, bảo đảm phù hợp với nhu cầu sử dụng và nguồn lực của ngành Thống kê. Phương pháp tính và kỳ biên soạn chỉ tiêu GRDP quy định như sau:

a) Số liệu GRDP được biên soạn theo phương pháp sản xuất với các chỉ tiêu chủ yếu: Tổng giá trị GRDP theo giá hiện hành và giá so sánh; cơ cấu giá trị tăng thêm theo giá hiện hành; tốc độ tăng GRDP theo giá so sánh (sau đây gọi chung là số liệu GRDP).

b) Kỳ biên soạn và thời gian công bố GRDP:

(1) Số liệu GRDP ước tính 6 tháng theo ngành kinh tế cấp I công bố và phổ biến vào ngày 30 tháng 5 hàng năm.

(2) Số liệu GRDP sơ bộ 6 tháng và ước tính cả năm theo ngành cấp I công bố và phổ biến vào ngày 30 tháng 11 hàng năm.

(3) Số liệu GRDP sơ bộ cả năm theo ngành cấp I công bố và phổ biến vào 30 tháng 3 năm kế tiếp.

(4) Số liệu GRDP chính thức cả năm theo ngành kinh tế cấp II và thành phần kinh tế (Nhà nước, ngoài Nhà nước, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài) công bố và phổ biến vào ngày 30 tháng 11 năm kế tiếp.

c) Nếu địa phương có nhu cầu số liệu GRDP theo quý, Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm biên soạn theo phương pháp sản xuất, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) thẩm định và công bố.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đánh giá hiện trạng quy trình biên soạn tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Rà soát và đánh giá hiện trạng công tác biên soạn GRDP để làm rõ nguyên nhân dẫn tới sự chênh lệch ngày càng lớn giữa số liệu của địa phương với Trung ương để có căn cứ thực tiễn trong việc xây dựng và triển khai thực hiện đổi mới quy trình biên soạn GRDP trong thời gian tới.

2. Xây dựng nguồn thông tin đầu vào để biên soạn số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Xây dựng nguồn thông tin đầu vào để biên soạn số liệu GRDP theo hướng kết hợp hài hòa và có hiệu quả các hình thức thu thập thông tin thống kê phù hợp với phương pháp thống kê theo lãnh thổ, nhằm khắc phục tình trạng chênh lệch số liệu GDP giữa Trung ương và địa phương.

Bên cạnh việc nâng cao chất lượng thông tin thu thập của Hệ thống Thống kê tập trung, tăng cường khai thác và sử dụng nguồn thông tin từ Bộ, ngành và địa phương nhằm đảm bảo sự thống nhất về nguồn thông tin đầu vào, đầy đủ về phạm vi, loại bỏ thông tin trùng chéo.

3. Xây dựng cơ chế phối hợp, cung cấp, chia sẻ thông tin thống kê giữa các Bộ, ngành với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê).

Xây dựng và thực hiện cơ chế cung cấp, chia sẻ thông tin thống kê giữa các Bộ, ngành với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) nhằm đáp ứng yêu cầu phản ánh đầy đủ, kịp thời động thái và thực trạng tình hình kinh tế - xã hội chủ yếu của cả nước, của từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thông tin đầu vào từ các Bộ, ngành chủ yếu khai thác từ nguồn thông tin ban đầu, hồ sơ đăng ký hành chính sẵn có, đặc biệt thông tin về thu, chi ngân sách Nhà nước theo lãnh thổ cấp tỉnh; thông tin về tín dụng, bảo hiểm, vận tải đường sắt, hàng không, bưu chính viễn thông, điện lực và các thông tin về các hoạt động đặc thù khác theo lãnh thổ cấp tỉnh. Trước mắt cần cung cấp và chia sẻ thông tin theo “Danh mục thông tin Bộ, ngành cung cấp phục vụ biên soạn số liệu Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) để biên soạn GRDP (*Phụ lục thông tin đính kèm*).

4. Hoàn thiện và nâng cao chất lượng các công cụ phục vụ biên soạn tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Hoàn thiện phương pháp điều tra thu thập thông tin, xây dựng các hệ số phục vụ việc biên soạn số liệu GRDP, trong đó có bảng hệ số chi phí trung gian.

Hoàn thiện hệ thống giá và chỉ số giá về số lượng, nâng cao chất lượng thông tin, đáp ứng yêu cầu tính các chỉ tiêu giá trị theo giá hiện hành và giá so sánh. Đảm bảo thu thập và biên soạn đầy đủ các loại chỉ số giá: chỉ số giá sản xuất (PPI); chỉ số giá xây dựng; chỉ số giá nguyên, nhiên vật liệu dùng cho sản xuất; chỉ số giá xuất, nhập khẩu; chỉ số giá tiêu dùng (CPI); chỉ số giá sinh hoạt không gian (SCOLI) và các chỉ số giá khác.

5. Tăng cường ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, thực hiện tin học hóa biên soạn, công bố, phổ biến và lưu trữ số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Xây dựng và phát triển các phần mềm ứng dụng nhằm tự động hóa các khâu xử lý, tổng hợp, phân tích và dự báo số liệu GRDP. Tin học hóa, phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê đầu vào phục vụ biên soạn GRDP giữa các Bộ, ngành, địa phương với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) và cung cấp, công bố, phổ biến số liệu GRDP đầu ra của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) tới các đối tượng sử dụng. Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin thống kê Tài khoản quốc gia tập trung tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê). Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển của công tác thống kê Tài khoản quốc gia nói chung, biên soạn số liệu GRDP nói riêng.

6. Nâng cao năng lực và chất lượng nhân lực và các nguồn lực khác phục vụ biên soạn tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tổ chức lại công tác thống kê chuyên ngành cho phù hợp với yêu cầu đổi mới biên soạn Hệ thống Tài khoản quốc gia nói chung và biên soạn số liệu GRDP theo hướng tập trung và chuyên môn hóa. Bố trí đủ công chức làm công tác thống kê Tài khoản quốc gia. Đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, quản lý và sử dụng nguồn nhân lực thống kê Tài khoản quốc gia theo hướng nâng cao tính chuyên nghiệp, kỹ năng công tác của hoạt động thống kê. Tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo lập đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất nhằm nâng cao năng lực hiện thực hóa đổi mới quy trình biên soạn GRDP.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Lộ trình thực hiện:

a) Năm 2015, các địa phương tiếp tục tính toán, công bố và sử dụng số liệu GRDP theo quy trình hiện hành để đảm bảo tính thống nhất với các năm trước trong việc đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 đã được Đại hội Đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thông qua.

b) Năm 2016, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) chủ trì, phối hợp với các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương biên soạn và công bố số liệu GRDP.

c) Từ năm 2017 trở đi, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) biên soạn và công bố số liệu GRDP; các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thu thập thông tin đầu vào trên địa bàn báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê).

2. Trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện quy trình biên soạn GRDP hiện hành, tiến hành xây dựng Quy định biên soạn và công bố số liệu GRDP tập trung tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) để Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ký và ban hành trong quý II năm 2015.

b) Quý III năm 2015 hoàn thiện việc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy định biên soạn GRDP đã được Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành để triển khai thực hiện theo lộ trình đề ra.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng dự toán kinh phí triển khai thực hiện Đề án cho các năm 2016-2020 của Hệ thống thống kê tập trung trên cơ sở huy động các nguồn vốn trong và ngoài nước một cách thiết thực, khả thi và hiệu quả.

d) Trong năm 2015, hoàn thành việc xây dựng cơ chế cung cấp, chia sẻ thông tin thống kê của các Bộ, ngành với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) để biên soạn số liệu GRDP. Tập trung xây dựng các biểu mẫu cung cấp thông tin theo Danh mục thông tin Bộ, ngành cung cấp phục vụ biên soạn số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

đ) Bổ sung hoàn thiện Chương trình điều tra thống kê quốc gia; Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Bộ, ngành và Cục Thống kê đáp ứng yêu cầu biên soạn số liệu GRDP.

e) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, tập huấn và hướng dẫn các nội dung của Đề án; đồng thời đôn đốc, kiểm tra, theo dõi đánh giá tình hình thực hiện, định kỳ tổng kết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai thực hiện Đề án.

3. Trách nhiệm của các Bộ, ngành khác:

a) Thực hiện cung cấp, chia sẻ thông tin đầu vào đáp ứng yêu cầu biên soạn số liệu GRDP.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương xây dựng chương trình truyền thông và tuyên truyền mục tiêu, nội dung của Đề án và tình hình triển khai thực hiện Đề án.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Thống nhất sử dụng số liệu GRDP do Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) biên soạn và công bố.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn để triển khai thực hiện các công việc theo quy định biên soạn số liệu GRDP, đồng thời chỉ đạo các Sở, ban, ngành, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn cung cấp đầy đủ thông tin cho Cục Thống kê để tổng hợp báo cáo Tổng cục Thống kê theo quy định.

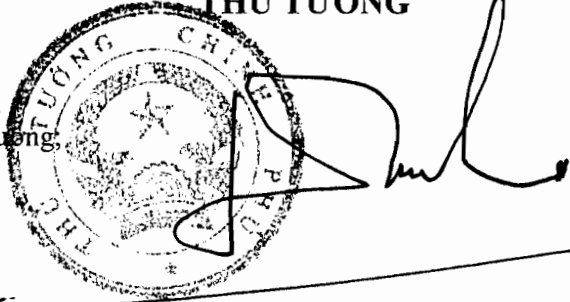
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b). 240

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng



Phụ lục
DANH MỤC THÔNG TIN BỘ, NGÀNH CUNG CẤP PHỤC VỤ BIÊN SOẠN SỐ LIỆU
TỔNG SẢN PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 75./QĐ-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2015
của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Chỉ tiêu	Nội dung và Phân tổ chủ yếu	Thời gian báo cáo	Cơ quan chịu trách nhiệm chính thu thập, tổng hợp	Thực trạng cung cấp thông tin
1. Thu, chi ngân sách nhà nước					
1.1	Thu ngân sách trên địa bàn	Thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế xuất nhập khẩu phân theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	- Ước tính: ngày 25 tháng 5 và tháng 11 - Chính thức năm: ngày 30 tháng 9 năm sau	Bộ Tài chính	Trước đây chưa đề cập chia theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Số liệu cả nước chậm so với yêu cầu đề ra
1.2	Chi cho hoạt động trên địa bàn	Tổng chi thường xuyên; trong đó: Chi quốc phòng an ninh, chi quản lý hành chính, chi đảm bảo xã hội bắt buộc; chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo; chi sự nghiệp y tế và các hoạt động xã hội; chi sự nghiệp văn hóa thông tin, thể dục thể thao; chi sự nghiệp khoa học công nghệ và trợ giá phân theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	- Ước tính: ngày 25 tháng 5 và tháng 11 - Chính thức năm: ngày 30 tháng 9 năm sau	Bộ Tài chính	Trước đây chưa đề cập chia theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Số liệu cả nước chậm so với yêu cầu đề ra

2. Tiền tệ, tín dụng					
2.1	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng	Phân theo ngành kinh tế và tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	- Ước tính: ngày 25 tháng 5 và tháng 11 - Chính thức năm: ngày 30 tháng 9 năm sau	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Chưa có trong chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Bộ, ngành
2.2	Tốc độ tăng dư nợ tín dụng so với cuối năm trước và cùng kỳ năm trước của các tổ chức tín dụng	Phân theo ngành kinh tế và tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	- Ước tính: ngày 25 tháng 5 và tháng 11 - Chính thức năm: ngày 30 tháng 9 năm sau	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Chưa có trong chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Bộ, ngành
2.3	Số dư huy động vốn của các tổ chức tín dụng	Phân theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	- Ước tính: ngày 25 tháng 5 và tháng 11 - Chính thức năm: ngày 30 tháng 9 năm sau	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Chưa có trong chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Bộ, ngành
3. Bảo hiểm thương mại					
3.1	Số lao động của các công ty bảo hiểm và môi giới bảo hiểm	Loại hình doanh nghiệp, theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	- Ước tính: ngày 25 tháng 5 và tháng 11 - Chính thức năm: ngày 30 tháng 9 năm sau	Bộ Tài chính	Trước đây chưa phân tổ theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

4. Bảo hiểm xã hội					
4.1	Thu quỹ bảo hiểm xã hội	Phân tổ theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	- Ước tính: ngày 25 tháng 5 và tháng 11 - Chính thức năm: ngày 30 tháng 9 năm sau	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	Trước đây chưa phân tổ theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
4.2	Thu quỹ bảo hiểm y tế	Phân tổ theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	- Ước tính: ngày 25 tháng 5 và tháng 11 - Chính thức năm: ngày 30 tháng 9 năm sau	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	Trước đây chưa phân tổ theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
4.3	Chi bảo hiểm xã hội	Phân tổ theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	- Ước tính: ngày 25 tháng 5 và tháng 11 - Chính thức năm: ngày 30 tháng 9 năm sau	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	Trước đây chưa phân tổ theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
4.4	Chi khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Phân tổ theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	- Ước tính: ngày 25 tháng 5 và tháng 11 - Chính thức năm: ngày 30 tháng 9 năm sau	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	Trước đây chưa phân tổ theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
5. Thông tin từ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao					
5.1	Chi cho hoạt động (nhóm 0500)	Phân tổ theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (riêng Bộ Ngoại giao phân chi cho hoạt động trong nước và ngoài nước)	- Ước tính: ngày 25 tháng 5 và tháng 11 - Chính thức năm: ngày 30 tháng 9 năm sau	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao	Thông tin phục vụ tính GRDP